



**PHIẾU LẤY Ý KIẾN NGƯỜI HỌC
VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN
Học kỳ I, năm học 2020 – 2021**

Để có cơ sở đánh giá nhằm mục đích cải tiến và nâng cao chất lượng đào tạo, Trường gửi phiếu khảo sát này đến anh/chị nhằm thu thập mức độ hài lòng về hoạt động giảng dạy của giảng viên. Mong anh/chị vui lòng đọc kỹ và trả lời các câu hỏi dưới đây:

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên học phần (môn học):.....

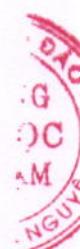
Họ và tên giảng viên giảng dạy:

SV Khoa:Khóa:.....

II. ĐÁNH GIÁ: Đánh dấu “X” vào ô được lựa chọn tương ứng với các mức hài lòng

1 = Không hài lòng	2 = Tạm hài lòng	3 = Hài lòng	4 = Rất hài lòng
--------------------	------------------	--------------	------------------

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	MỨC HÀI LÒNG			
A.	Công tác chuẩn bị giảng dạy của giảng viên (GV)	1	2	3	4
1.	Cung cấp đề cương môn học ngay từ đầu môn học				
2.	Giải thích rõ mục tiêu và yêu cầu của môn học				
3.	Thông báo đầy đủ về kế hoạch học tập môn học				
4.	Cung cấp tài liệu môn học đầy đủ và tài liệu được cập nhật				
5.	Thông báo đầy đủ về tiêu chí đánh giá kết quả học tập				
B.	Hoạt động giảng dạy của GV	1	2	3	4
6.	Tác phong sư phạm của GV				
7.	Trách nhiệm và sự nhiệt tình của GV đối với người học				
8.	Trình bày bài giảng một cách rõ ràng, dễ hiểu				
9.	Đảm bảo tính chính xác, tính khoa học của nội dung kiến thức				



K

Mẫu 01

10.	Sử dụng các phương pháp giảng dạy phù hợp với nội dung môn học			
11.	Hoạt động giảng dạy có tác dụng rèn kỹ năng nghề nghiệp cho SV			
12.	Sử dụng có hiệu quả thiết bị hỗ trợ trong giảng dạy			
13.	Khuyến khích sáng tạo và tư duy độc lập của người học			
14.	Giảng dạy theo sát đề cương môn học			
15.	Đảm bảo giờ lên lớp, đủ số buổi và số tiết theo quy định			
16.	Công bằng trong kiểm tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên			
17.	Kết quả kiểm tra thường xuyên, định kỳ được phản hồi tới SV			
18.	Thực hiện đa dạng hóa phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá			
19.	Năng lực của GV trong tư vấn và tổ chức, hướng dẫn hoạt động học			
C.	Cảm nhận chung về môn học	1	2	3
20.	GV có kiến thức sâu rộng về môn học			
21.	Anh/chị hiểu rõ nội dung căn bản của môn học			
22.	Môn học cung cấp nhiều kiến thức bổ ích			
23.	Anh/chị thích thú với môn học này			
24.	Anh/chị hài lòng về chất lượng giảng dạy môn học			

III. Ý KIẾN KHÁC

25. Anh/chị có đề xuất gì để nâng cao hơn nữa chất lượng giảng dạy đối với môn học này?

.....

.....

.....

26. Cảm nhận của anh/chị về giảng viên

.....

.....

.....



L



**PHIẾU LẤY Ý KIẾN NGƯỜI HỌC
VỀ HOẠT ĐỘNG PHỤC VỤ GIẢNG DẠY CỦA NHÂN VIÊN KỸ THUẬT
NĂM HỌC 2020 - 2021**

Họ và tên:

Tại lớp: Học kì

Để có thêm thông tin về hoạt động giảng dạy và phục vụ giảng dạy của đội ngũ kỹ thuật viên góp phần nâng cao chất lượng đào tạo; đề nghị anh/chị cho biết ý kiến bằng cách đánh dấu “X” vào ô được lựa chọn tương ứng với các mức hài lòng

1 = Không hài lòng	2 = Tạm hài lòng	3 = Hài lòng	4 = Rất hài lòng
---------------------------	-------------------------	---------------------	-------------------------

I. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	MỨC ĐỘ			
		1	2	3	4
1.	Thực hiện đúng, đủ giờ lên lớp, đảm bảo kế hoạch giảng dạy				
2.	Nhiệt tình, trách nhiệm trong phục vụ giảng dạy				
3.	Thái độ thân thiện và tôn trọng người học				
4.	Phòng thực hành, thí nghiệm được sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp, hợp lý				
5.	Chuẩn bị thiết bị, dụng cụ hóa chất, mẫu vật... đầy đủ theo yêu cầu bài thực hành, thí nghiệm				
6.	Sử dụng và bảo quản các thiết bị thực hành khoa học				
7.	Hợp tác với giảng viên trong hướng dẫn và trợ giúp sinh viên làm thí nghiệm, thực hành				
8.	Vệ sinh phòng, trang thiết bị, máy móc, dụng cụ thực hành... sau khi sử dụng và vệ sinh bảo dưỡng thường xuyên				
9.	Phối hợp với giảng viên bao quát và quản lý người học				
10.	Chuẩn mực trong tác phong nhà giáo và người phục vụ				

11. Cảm nhận của anh/chị về giảng viên

.....

.....

.....

B





**PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN SINH VIÊN CUỐI KHÓA
 VỀ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO K52 (2020 - 2021)**

Để có cơ sở đánh giá nhằm mục đích cải tiến và nâng cao chất lượng đào tạo, Trường gửi phiếu khảo sát này đến anh/chị nhằm thu thập mức độ hài lòng về chương trình đào tạo và hoạt động liên quan đến chất lượng đào tạo. Mong anh/chị vui lòng đọc kỹ và trả lời các câu hỏi dưới đây.

I. THÔNG TIN VỀ KHÓA HỌC

Khoa : Ngành:

Khóa: Lớp:

II. ĐÁNH GIÁ: Đánh dấu X vào ô được lựa chọn tương ứng với các mức đánh giá

1 = Hoàn toàn không hài lòng	2 = Không hài lòng	3 = Tạm hài lòng	4 = Hài lòng	5 = Rất hài lòng
-------------------------------------	---------------------------	-------------------------	---------------------	-------------------------

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá				
		1	2	3	4	5
Mục tiêu, chuẩn đầu ra và nội dung chương trình đào tạo						
1.	Mục tiêu của chương trình đào tạo (CTĐT) được xác định rõ ràng và được phổ biến đến sinh viên					
2.	Chuẩn đầu ra (CDR) của CTĐT được xác định rõ ràng					
3.	CDR của CTĐT được công khai và phổ biến đến sinh viên					
4.	CDR của CTĐT bao quát được cả các yêu cầu chung và yêu cầu chuyên biệt mà sinh viên cần đạt được sau khi hoàn thành CTĐT.					
5.	Giảng viên giới thiệu, phổ biến, hướng dẫn người học sử dụng các đề cương học phần.					
6.	Sinh viên dễ dàng tiếp cận với bản mô tả CTĐT và đề cương các học phần.					
7.	Các học phần trong CTĐT xác định các phương pháp dạy và học, phương pháp kiểm tra đánh giá phù hợp để đảm bảo việc đạt được CDR.					
8.	Các học phần trong CTĐT được cấu trúc đảm bảo sự gắn kết và liền mạch giữa các môn cơ sở, cơ sở ngành và chuyên ngành, giúp chương trình trở thành một khối thống nhất.					
9.	Các học phần trong CTĐT được bố trí hợp lý (học phần điều kiện, tiên quyết; thời lượng cho mỗi học phần; thời điểm/ học kỳ thực hiện)					
10.	CTĐT đảm bảo tỷ lệ cân đối giữa các khối kiến thức chung, chuyên ngành và kỹ năng mềm					
	Hoạt động giảng dạy trong khóa học					

*YÊU
RUỘN
VÌ HỌ
SỰ PHẠM*

THÁI

Mẫu 03

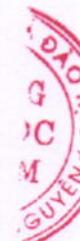
11.	Các hoạt động dạy và học thúc đẩy việc rèn luyện các kỹ năng của sinh viên đáp ứng yêu cầu CDR.				
12.	Sinh viên hài lòng với các phương pháp dạy và học được sử dụng trong CTĐT.				
13.	Các hoạt động dạy học để đạt được chuẩn đầu ra được thể hiện rõ ràng trong đề cương môn học và được phổ biến đến sinh viên.				
14.	Giảng viên hướng dẫn sinh viên xây dựng chiến lược học tập trong đó thể hiện rõ các hoạt động học tập để đạt được chuẩn đầu ra.				
15.	Giảng viên sử dụng các phương pháp dạy học đa dạng trong quá trình dạy học.				
16.	Không có trở ngại nào đối với giảng viên và sinh viên trong việc triển khai các phương pháp dạy và học để đạt CDR (ví dụ: số lượng sinh viên, cơ sở hạ tầng, kỹ năng giảng dạy của giảng viên).				
17.	Các hoạt động học tập như dự án, thực tập thực hành, bài tập thực hành, thực tế chuyên môn tại địa phương, trường phổ thông được thiết kế trong CTĐT và được triển khai hiệu quả.				
18.	Hoạt động dạy học có tác động hiệu quả đến việc nâng cao khả năng học tập suốt đời cho sinh viên.				

Đánh giá kết quả học tập

19.	Nội dung kiểm tra đánh giá sinh viên bao gồm đánh giá liên tục trong quá trình học; bài kiểm tra định kỳ, bài thi kết thúc học phần được thiết kế phù hợp với mức độ đạt được CDR.				
20.	Việc kiểm tra đánh giá kết quả sinh viên được thực hiện bằng nhiều phương pháp kiểm tra đánh giá tương thích và phù hợp với CDR.				
21.	Các quy định về thời gian thi, các hình thức thi (vấn đáp, viết), phương pháp kiểm tra đánh giá (tự luận, trắc nghiệm khách quan, bài tập lớn, thuyết trình...); các tiêu chí đánh giá, trọng số điểm được mô tả cụ thể, rõ ràng trong đề cương môn học.				
22.	Giảng viên sử dụng các phương pháp khác nhau để đánh giá kết quả học tập của sinh viên, ví dụ: phương pháp tự luận; vấn đáp; bài tập lớn; semina; đề án.				
23.	Đảm bảo tính công bằng, khách quan trong kiểm tra, đánh giá.				
24.	Người học được công bố kết quả học tập đúng thời gian quy định.				
25.	Sinh viên được phổ biến đầy đủ các quy định, quy trình về khiếu nại kết quả học tập trước mỗi khóa học/kỳ học/ học phần.				

Tư vấn, hỗ trợ sinh viên

26.	Hoạt động tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động thi đua và các dịch vụ hỗ trợ khác để giúp cải thiện việc học tập cho sinh viên.				
27.	Hoạt động hỗ trợ việc làm cho sinh viên (liên hệ thực tập thực tế; trao đổi, hợp tác với doanh nghiệp, nhà tuyển dụng; tăng cường kỹ năng mềm) đáp ứng yêu cầu của sinh viên.				



8

Mẫu 03

28.	Tôi được học tập trong môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan thoải mái; hỗ trợ tốt cho việc học tập và nghiên cứu.				
29.	Cố vấn học tập - Giáo viên chủ nhiệm tích cực tư vấn, hỗ trợ sinh viên trong học tập.				
30.	Khoa quan tâm tư vấn và hỗ trợ sinh viên trong quá trình học tập.				
31.	Cán bộ, nhân viên phòng/ban trong trường có thái độ hoà nhã, lắng nghe và giải quyết kịp thời các yêu cầu chính đáng của sinh viên.				
32.	Các quy định về chế độ, chính sách đối với sinh viên được Trường quan tâm giải quyết kịp thời.				
33.	Trường đáp ứng tốt nhu cầu văn hóa, văn nghệ của sinh viên.				
34.	Trường đáp ứng tốt nhu cầu thể dục, thể thao của sinh viên.				
35.	Các hoạt động Đoàn - Hội trong Trường thiết thực, có tác dụng tốt đối với sinh viên.				

Tài liệu và cơ sở vật chất phục vụ học tập

36.	Các phòng học có các trang thiết bị phù hợp để hỗ trợ hoạt động đào tạo và nghiên cứu.				
37.	Thư viện có các nguồn học liệu phù hợp để hỗ trợ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu.				
38.	Thư viện và các nguồn học liệu được cập nhật để hỗ trợ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu.				
39.	Phòng thí nghiệm, thực hành và các trang thiết bị được trang bị, cập nhật đáp ứng nhu cầu của sinh viên.				
40.	Có hệ thống công nghệ thông tin (bao gồm hệ thống máy tính, phần cứng, phần mềm và các hệ mạng truyền thông, phòng họp trực tuyến, website, v.v) phù hợp để phục vụ CTDT.				
41.	Các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe và an toàn được xác định và thực hiện; có lưu ý đến nhu cầu đặc thù của người khuyết tật.				

Đánh giá chung về khóa học

42.	Sinh viên tốt nghiệp có đủ kiến thức và kỹ năng cho nghề nghiệp.				
43.	Anh/chị hài lòng về chất lượng đào tạo của khóa học.				

III. Ý KIẾN KHÁC

44. Bạn hãy cho biết mong muốn hoặc ý kiến đóng góp để chương trình được cải thiện tốt hơn

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Xin trân trọng cảm ơn!

6